

Ngày 25/08/2026



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

GIỮA PHIÊN

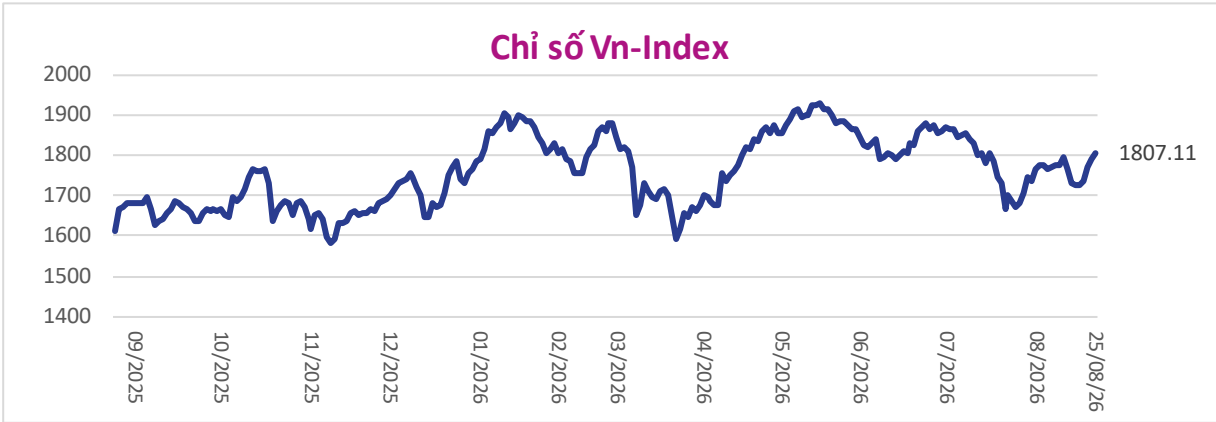


Tổng quan thị trường

1807.11

18.33

1.02%

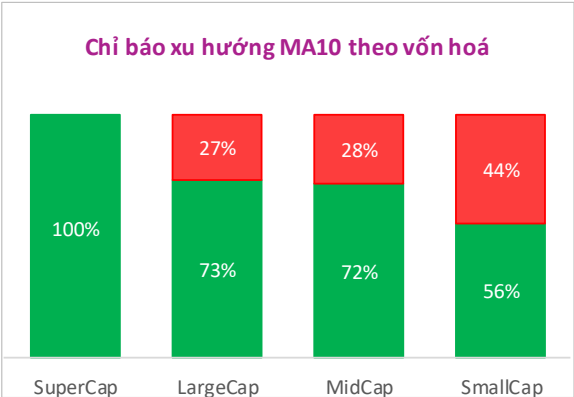


Phiên giao dịch sáng ngày 25/08/2026, chỉ số Vn-Index đang tăng điểm mạnh, tuy nhiên số lượng mã giảm đang chiếm ưu thế. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index tăng 18,33 điểm, và đang vận động trên đường trung bình 10 ngày. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: VHM(+2,0%), VIC(+4,7%), trong khi đó mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: GAS(-2,1%).

Trong tháng 8/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -2.155 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -94.378 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong những phiên giao dịch gần đây, khối ngoại đã có một số dấu hiệu chuyển sang mua ròng. Trong phiên giao dịch sáng nay, khối ngoại đang mua ròng 234 tỷ đồng.

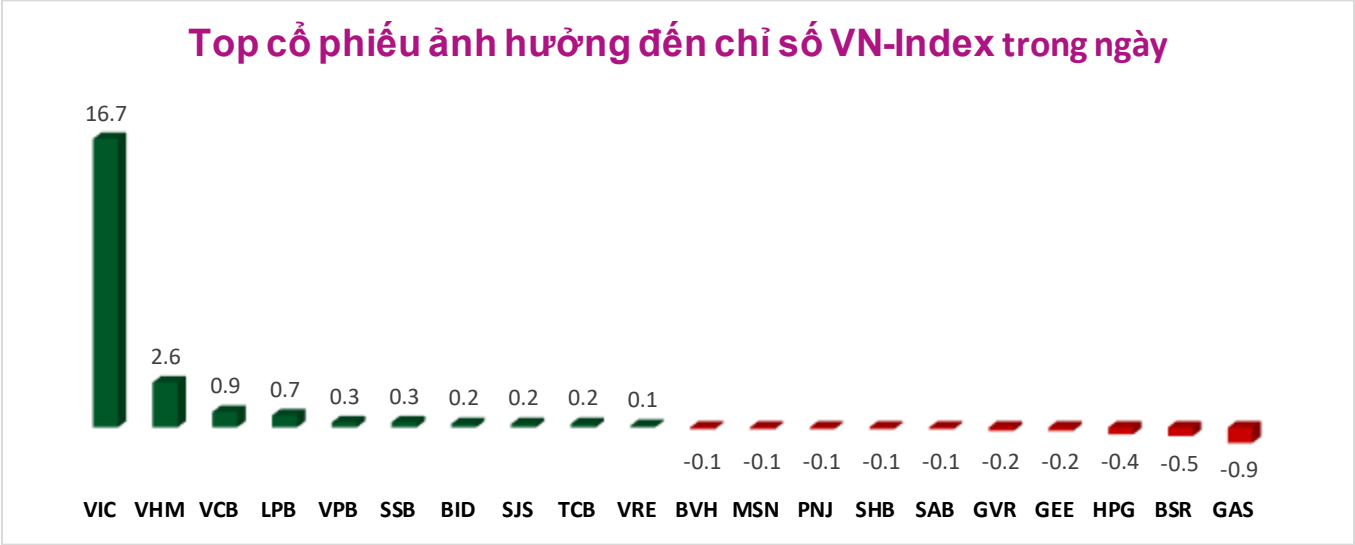
Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành		
Ngân hàng ↑	Bất động sản ↑	Chứng khoán ↑
Thép ↑	Phân bón ↑	Công nghệ ↓
Dầu khí ↑	Khu CN ↓	Thủy sản ↑
Bảo hiểm ↓	Xây dựng ↑	Cảng biển ↓
Mía đường ↑	Bán lẻ ↓	Dệt may ↓

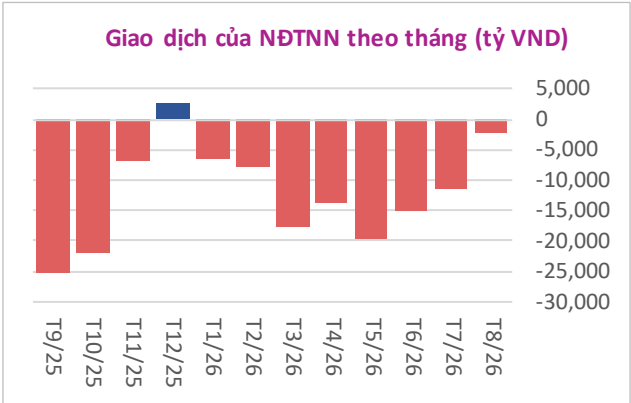
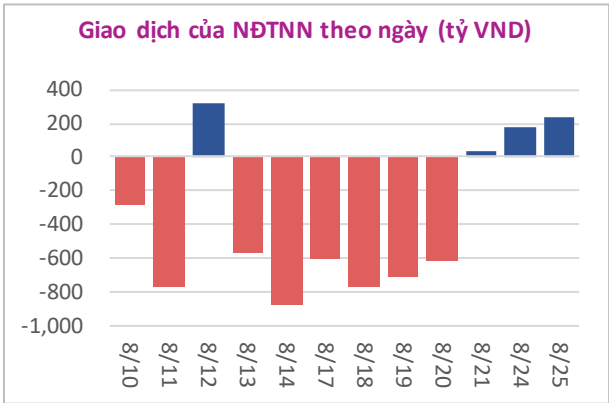


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

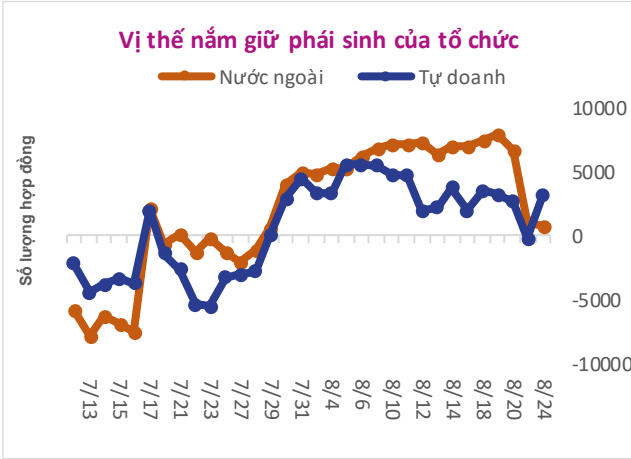
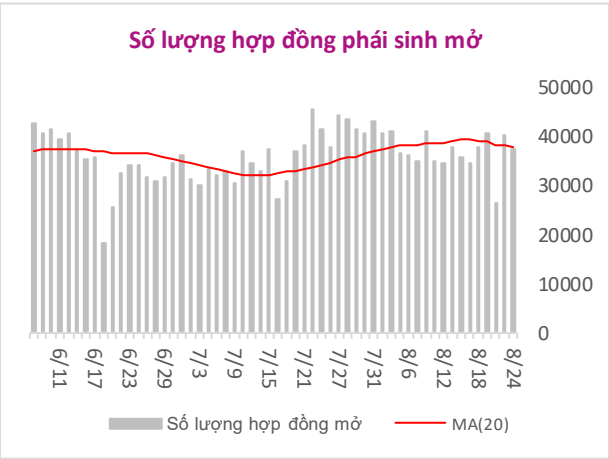
Nhóm dẫn dắt thị trường



Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



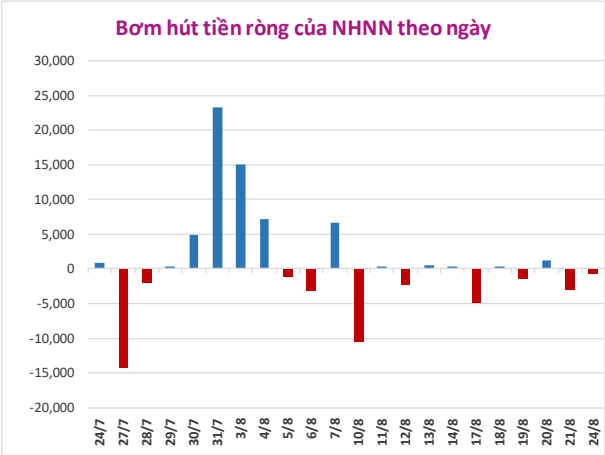
Thị trường phái sinh VN30



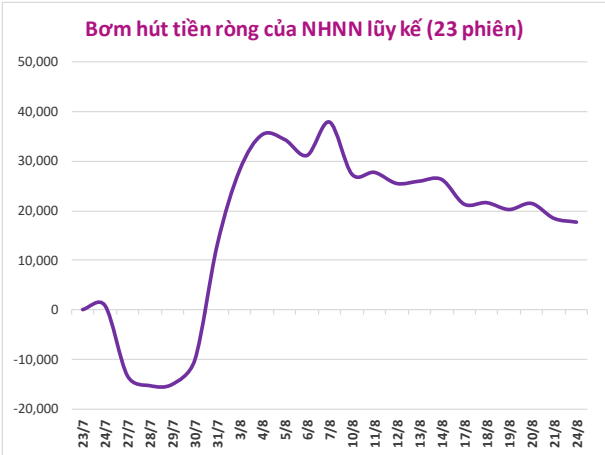
Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Bơm hút tiền ròng của NHNN theo ngày



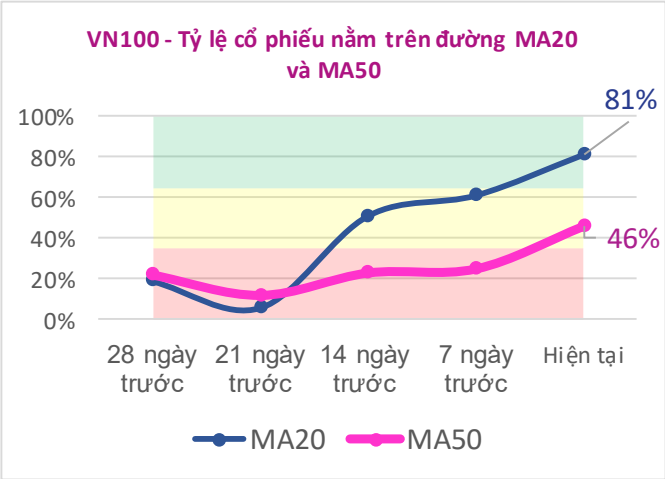
Bơm hút tiền ròng của NHNN lũy kế (23 phiên)



Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

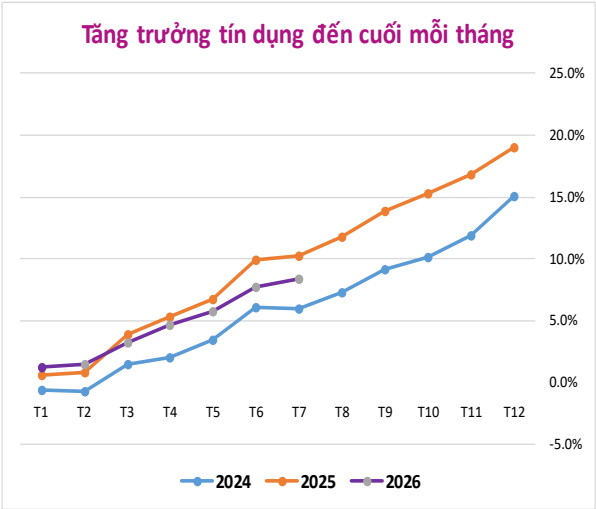
VIC (+30.6)	PNJ (+8.1)	VHM (+7.1)	SJS (+4.7)	VPI (+4.2)
MSN (+3.5)	DGC (+3.1)	FPT (+3.0)	MWG (+2.7)	IMP (+2.6)
VPL (+2.2)	SSI (+2.2)	CTD (+2.2)	VCB (+2.1)	DBC (+2.1)
VPB (+2.1)	VTP (-2.4)	GEE (-2.4)	GMD (-2.5)	BVH (-4.7)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50

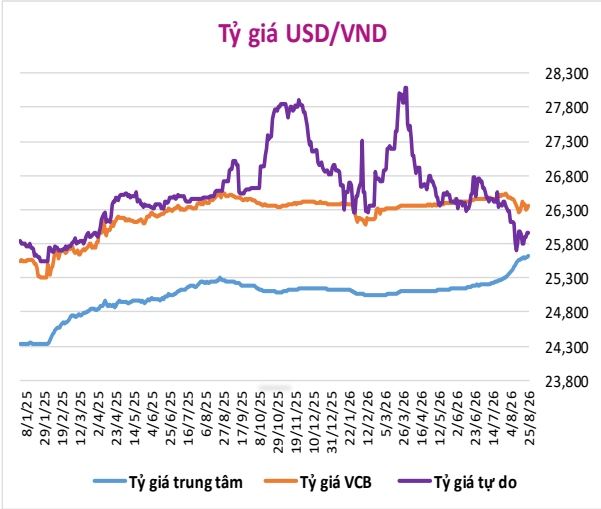


Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá

Tăng trưởng tín dụng đến cuối mỗi tháng



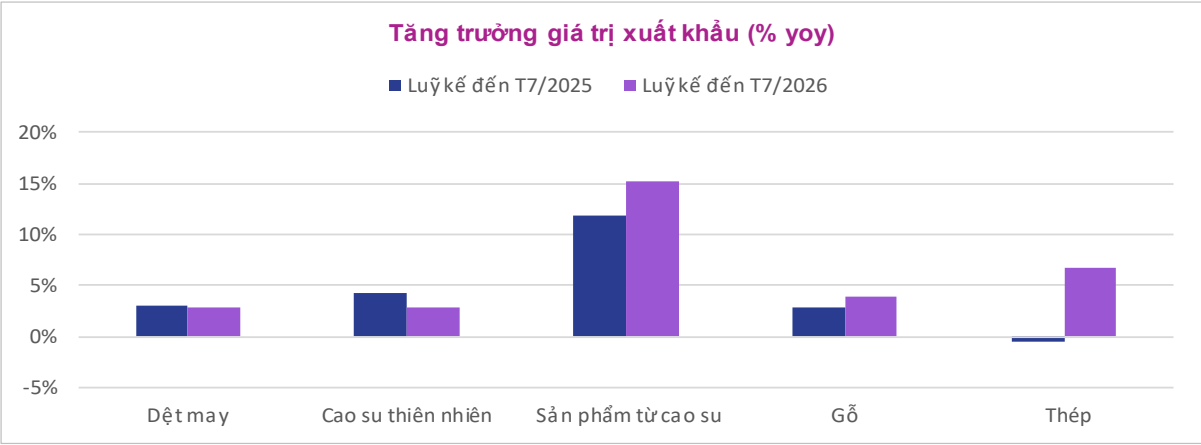
Tỷ giá USD/VND



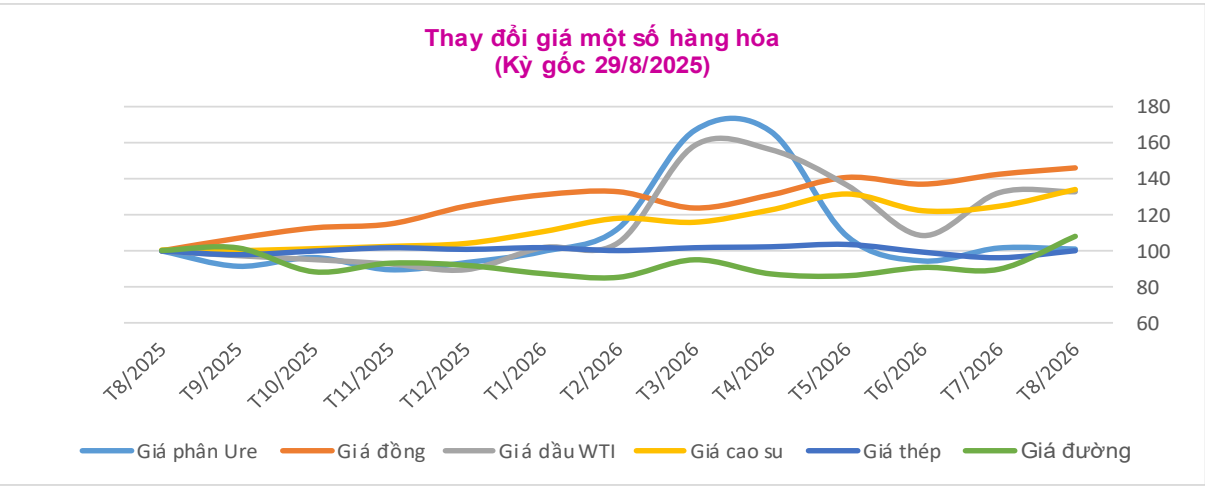
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	05/2026	06/2026	07/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	52.8	51.8	52.9	PMI duy trì tích cực trên 50 điểm, tháng 7 đạt mức cao nhất của năm tháng gần nhất
Sản xuất công nghiệp (YoY)	10.1%	12.7%	14.5%	Duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong nhiều tháng liên tiếp; tháng 7 đạt cao nhất sáu tháng
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	11.8%	14.8%	14.5%	Duy trì tăng trưởng ổn định nhiều tháng liên tiếp; tháng 7 tiếp tục tăng trưởng trên 14%
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	18.0%	28.1%	25.5%	Tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	33.8%	45.7%	41.7%	Duy trì tăng trưởng cao; tháng 7 tiếp tục trên 40%, nhưng nhập siêu tháng thứ tám liên tiếp
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	5.6%	4.7%	4.5%	Lạm phát vẫn ở mức cao, nhưng tiếp tục có phần hạ nhiệt so với 4 tháng trước đó
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.1%	0.3%	0.09%	Tỷ giá ít biến động nhiều tháng gần đây

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Iran thay đổi chiến lược, chuẩn bị cho cuộc đối đầu mới với Mỹ: Sau các cuộc xung đột gần đây, Iran đang chuyển học thuyết quân sự sang thể chủ động, sẵn sàng đáp trả ngay lập tức trên quy mô lớn hơn trước bất kỳ cuộc tấn công nào từ đối phương. Tận dụng thời gian ngừng bắn, Tehran tăng tốc củng cố năng lực tác chiến khi đẩy sản lượng vũ khí tăng gấp đôi, tự chủ chế tạo hơn 1.000 hệ thống khí tài như tên lửa đạn đạo và UAV chiến đấu. Bên cạnh việc nâng tỷ lệ tự cung ứng quốc phòng lên 90%, Iran còn tái cấu trúc bộ máy chỉ huy nhằm rút ngắn thời gian ra quyết định tác chiến và siết chặt bí mật quân sự. Đồng thời, nước này tiếp tục xem eo biển Hormuz là đòn bẩy địa chính trị then chốt. Trong khi đó, Mỹ vừa công bố kế hoạch 'bóp nghẹt kinh tế' Iran. "Mục tiêu của chúng tôi là cắt đứt mọi huyết mạch kinh tế đang giúp chính quyền Iran tồn tại, cho đến khi Tehran hoàn toàn bị cô lập", Bộ trưởng Tài chính Mỹ Scott Bessent tuyên bố ngày 24/8. "Chúng tôi sẽ buộc tất cả các bên liên quan phải chịu trách nhiệm. Đây là chiến dịch nhằm bóp nghẹt kinh tế Iran". (Nguồn: vov.vn, vnexpress.net)



TIN QUỐC TẾ

Nền kinh tế lao đao vì chiến tranh Mỹ - Iran, Chính phủ Qatar giảm mạnh chi tiêu: Cuộc chiến kéo dài giữa Mỹ và Iran đã giáng đòn nặng nề vào kinh tế Qatar khi các cuộc tấn công làm hư hại tổ hợp xuất khẩu LNG Ras Laffan và gián đoạn vận tải qua eo biển Hormuz. Trước sự sụt giảm mạnh nguồn thu khí đốt, Chính phủ Qatar đã quyết định cắt giảm tới 30% ngân sách các bộ và giảm khoảng 85% viện trợ nước ngoài nhằm bảo toàn thanh khoản. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng GDP của Qatar sẽ suy giảm 8,6% trong năm nay. Dù vậy, với quỹ tài sản quốc gia trị giá 500 tỷ USD cùng tiềm lực tài chính vững mạnh, Doha khẳng định sẽ vượt qua khủng hoảng và tiếp tục triển khai các dự án mở rộng năng lực xuất khẩu khí đốt dài hạn. (Nguồn: vneconomy.vn)

Cuối tuần này, Chủ tịch Fed sẽ có thông báo quan trọng đến thị trường: Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) Kevin Warsh chuẩn bị có bài phát biểu đầu tiên tại hội nghị thường niên Jackson Hole vào cuối tuần này giữa bối cảnh nợ công Mỹ vượt 40.000 tỷ USD và lợi suất trái phiếu dài hạn lên đỉnh 19 năm. Sự kiện thu hút sự chú ý lớn khi giới chuyên gia ngày càng lo ngại Fed sẽ mất nhiều thời gian hơn để đưa lạm phát về mức 2%, nhất là khi xung đột Mỹ - Iran và các chính sách thuế quan mới đang đẩy áp lực giá cả lên cao. Bài phát biểu này được kỳ vọng sẽ làm sáng tỏ triết lý truyền thông "nói ít hơn" của ông Warsh nhằm giảm sự phụ thuộc quá mức của thị trường vào các tín hiệu định hướng lãi suất từ ngân hàng trung ương. (Nguồn: cafe.fv.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận sự phân hóa rõ rệt trong phiên giao dịch. Chỉ số Dow Jones duy trì sắc xanh tích cực khi tăng 140,15 điểm, tương đương 0,26%, đóng cửa tại 53.417,16 điểm nhờ lực nâng từ nhóm cổ phiếu giá trị và vốn hóa lớn. Trái lại, áp lực bán chốt lời gia tăng mạnh ở nhóm cổ phiếu công nghệ đã đẩy Nasdaq giảm sâu 200,27 điểm, tương đương 0,76%, lùi về mức 25.980,19 điểm. Cùng xu hướng điều chỉnh, S&P 500 cũng giảm 21,51 điểm, tương ứng 0,28%, dừng tại 7.652,86 điểm. Diễn biến này phản ánh sự dịch chuyển dòng tiền rõ ràng của nhà đầu tư, rút khỏi các nhóm tăng trưởng nóng để tìm kiếm vị thế an toàn hơn ở nhóm phòng thủ. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường dầu mỏ thế giới đang chịu áp lực điều chỉnh sau chuỗi phiên tăng nóng. Giá dầu WTI lùi về quanh mốc 85 USD/thùng, trong khi dầu chuẩn Brent giao dịch quanh ngưỡng 92 USD/thùng. Nguyên nhân chủ yếu đến từ hoạt động chốt lời của giới đầu tư khi dữ liệu vận tải cho thấy dòng chảy dầu qua eo biển Hormuz vẫn duy trì ổn định với hàng chục tàu chở dầu lưu thông an toàn. Bên cạnh đó, sự phục hồi của đồng USD cũng lo ngại về tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã tạo sức ép lên nhu cầu năng lượng. Dù vậy, rủi ro địa chính trị tại Trung Đông và các lệnh trừng phạt mới nhằm vào nguồn cung Iran vẫn là yếu tố nâng đỡ, ngăn đà giảm sâu của giá dầu. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường vàng thế giới tiếp tục bứt phá mạnh mẽ khi giá vàng giao ngay vượt ngưỡng 4.650 USD/ounce, tăng hơn 1% trong phiên gần nhất. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ nhu cầu trú ẩn an toàn của giới đầu tư trước những căng thẳng địa chính trị leo thang cùng kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ sớm nói lỏng chính sách tiền tệ. Lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ hạ nhiệt cũng tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ đã tăng của kim loại quý. Tại thị trường trong nước, giá vàng miếng SJC nhanh chóng điều chỉnh tăng theo xu hướng toàn cầu, giao dịch quanh ngưỡng 146 - 149 triệu đồng/lượng. Dự báo ngắn hạn cho thấy dòng tiền vẫn ưu tiên nắm giữ vàng như một kênh phòng ngừa rủi ro lạm phát và biến động vĩ mô hiệu quả. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	53417.16	140.15	0.26
S&P 500	7652.86	-21.51	-0.28
Nasdaq	25980.19	-200.27	-0.76
FTSE100	10854.32	37.76	0.35
Euro Stoxx 50	6449.15	-16.50	-0.26
DAX	26106.60	-29.96	-0.11
Nikkei 225	65157.50	-1036.50	-1.57
Shanghai	3882.01	-23.19	-0.59
KOSPI	6696.96	-215.99	-3.12

TIN TRONG NƯỚC

13 ngân hàng tăng lãi suất tiết kiệm, dự báo tiếp tục neo cao cuối năm: mặt bằng lãi suất huy động tiếp tục tăng nhiệt khi có 13/16 ngân hàng điều chỉnh tăng từ 0,1 - 0,8 điểm phần trăm. Đáng chú ý, lãi suất trên 9%/năm đã xuất hiện ở các kỳ hạn 6 - 12 tháng, trong khi mức bình quân kỳ hạn 12 tháng đạt 8,63%/năm, tăng 282 điểm cơ bản so với đầu năm. Nguyên nhân chính xuất phát từ chênh lệch thanh khoản khi dự nợ tín dụng toàn hệ thống tăng 8,8%, bỏ xa mức tăng 6,2% của huy động vốn. Khoảng cách này thúc đẩy các ngân hàng liên tục nâng lãi suất nhằm hút tiền gửi để đáp ứng nhu cầu vay vốn gia tăng mạnh. VCB Research dự báo lãi suất huy động sẽ tiếp tục neo cao trong các tháng cuối năm nhằm hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng tín dụng cả năm. (Nguồn: stockbiz.vn)

Quốc hội thông qua 3 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều về lĩnh vực ngân hàng: Chiều 24/8, Quốc hội đã chính thức thông qua dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của 3 luật gồm: Luật Ngân hàng Nhà nước, Luật Các tổ chức tín dụng và Luật Phòng, chống rửa tiền với tỷ lệ tán thành rất cao (473/476 đại biểu). Nội dung sửa đổi tập trung làm rõ thẩm quyền thanh tra, giám sát an toàn của Ngân hàng Nhà nước, đồng thời tăng cường cơ chế kiểm tra hoạt động phòng, chống rửa tiền dựa trên đánh giá rủi ro quốc gia và rủi ro của từng đối tượng báo cáo. Luật mới cũng bãi bỏ quy định chức năng kiểm tra của Bộ Tài chính tại Luật Ngân hàng Nhà nước do đã có các cơ chế giám sát thay thế đồng bộ. Ngoài ra, Chính phủ sẽ tiếp tục hoàn thiện các quy định về tiêu chí chủ sở hữu hưởng lợi và việc ngân hàng thương mại làm đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho trái phiếu doanh nghiệp. (Nguồn: vietstock.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá				Giá thị trường (25/8/26)		
			% LNST	% LNST	Biên lợi	Biên lợi	ROE Chỉ số	ROA Chỉ số	Book Value	EPS		P/B	P/E
			Q1/26 (YoY)	Q2/26 (YoY)	lợi nhuận ròng Q1/26	lợi nhuận ròng Q2/26	(TTM) Năm: 2025 (TTM)	(TTM) Năm: 2026 (TTM)					
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.22	7.4	22,500
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.33	4.7	17,550
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.63	6.9	48,350
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.50	8.5	37,050
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.13	9.7	145,000
6	BSR	Dầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.23	26.0	26,950
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.70	8.4	63,300
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.37	7.1	31,750
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	4.17	14.4	75,500
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.53	8.4	31,100
11	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.70	16.9	42,300
12	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.62	7.2	52,300
13	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.24	13.6	64,400
14	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.78	10.8	71,400
15	GAS	Dầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.97	17.3	83,200
16	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.81	5.6	12,750
17	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.22	15.01	77,500
18	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.29	8.20	14,450
19	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.74	6.48	16,650
20	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.42	7.55	10,300
21	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.29	10.91	22,050
22	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	0.96	17.76	12,750
23	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	0.97	11.65	27,550
24	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	0.97	12.54	18,250
25	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.56	10.10	7,300
26	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	8.11	22.38	141,800
27	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.90	15.94	29,000
28	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.56	5.15	30,700
29	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.35	15.65	69,600
30	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.93	4236.50	43,500
31	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.32	15.58	75,000
32	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.19	22.53	48,200
33	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.79	12.38	24,150
34	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.26	5.44	21,350
35	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	2.04	8.70	50,500
36	PLX	Dầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.66	16.42	37,850
37	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	1.01	13.24	13,500
38	PVS	Dầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.21	10.29	38,300
39	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.62	8.98	47,000
40	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.71	27.54	23,850
41	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.81	4.61	12,000
42	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	2.08	7.98	50,300
43	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.36	23.78	74,900
44	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.25	8.61	31,550
45	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.81	7.32	17,700
46	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.23	9.85	85,400
47	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.19	14.17	59,700
48	VGI	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.57	4.28	11,400
49	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.20	8.23	53,200
50	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	2.98	34.83	125,000
51	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.82	14.01	63,100
52	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.17	8.65	26,550
53	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	3.73	16.16	54,100

Tín hiệu kỹ thuật

Mã	Thời gian	Mẫu nến	Giá cổ phiếu
SGP	25/08/2026 11:30:00 AM	Bearish PinBar	20.9
TCM	25/08/2026 11:30:00 AM	Break Out	17.7
DBC	25/08/2026 11:30:00 AM	Bullish Engulfing	17.75

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.